

NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT ĐẦU TƯ

Trình bày: TS. ĐỖ NHẤT HOÀNG
Phó vụ trưởng Vụ Pháp chế
Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Hà Nội, 04/2009

NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ CÓ ĐIỀU KIỆN (Điều 29).
2. ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI (Điều 29, khoản 4).
3. DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA (Bổ sung điều mới).
4. LĨNH VỰC VÀ ĐỊA BÀN ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ (KHOẢN 1, ĐIỀU 32).
5. BỎ GCNĐT ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRONG NƯỚC (Điều 45).
6. NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM PHẢI CÓ DỰ ÁN (Điều 50).
7. TÁCH GCNĐT VÀ GCNĐKKD (Điều 50).
8. GIÁM SÁT THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ (Điều 84).

1. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ CÓ ĐIỀU KIỆN (Điều 29)

Quy định hiện hành:

Quy định cụ thể một số lĩnh vực đầu tư có điều kiện.

- > Không đầy đủ.
- > Không thống nhất theo cam kết và quy định của pháp luật chuyên ngành.
- > Khi thực hiện vẫn phải tra cứu tới quy định của cam kết và pháp luật chuyên ngành.

Hướng sửa đổi, bổ sung:

Không đưa ra danh mục cụ thể mà khẳng định nguyên tắc xác định lĩnh vực đầu tư cụ thể áp dụng theo cam kết quốc tế và pháp luật chuyên ngành.

2. ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI (Điều 29, khoản 4)

Quy định hiện hành:

“Nhà đầu tư nước ngoài được áp dụng điều kiện đầu tư như nhà đầu tư trong nước trong trường hợp các nhà đầu tư Việt Nam sở hữu từ 51% vốn Điều lệ của doanh nghiệp trở lên”.

- > Điều kiện đầu tư không chỉ về tỷ lệ vốn trong liên doanh.
- > Tỷ lệ vốn có thể dễ dàng thay đổi thông qua chuyển nhượng

Hướng sửa đổi, bổ sung:

Xóa bỏ quy định này

3. DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA (Bổ sung điều mới)

Quy định hiện hành:

- Quy định tại Nghị quyết 66/2006/QH11.
- Dự án từ hai mươi nghìn tỷ đồng việt nam trở lên đối với dự án, công trình có sử dụng từ 30% ***vốn nhà nước*** trở lên

Quy định sửa đổi, bổ sung:

- Bổ sung thành một điều mới vào Luật Đầu tư
- Dự án từ hai mươi nghìn tỷ đồng việt nam trở lên đối với dự án, công trình có sử dụng từ 30% ***vốn ngân sách nhà nước*** trở lên.
- Chính phủ quy định cụ thể trình tự, thủ tục và hồ sơ.

4. LĨNH VỰC VÀ ĐỊA BÀN ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ (KHOẢN 1, ĐIỀU 32)

Hướng sửa đổi, bổ sung:

Khẳng định nguyên tắc: trong hoạt động đầu tư, lĩnh vực và địa bàn ưu đãi phải thống nhất thực hiện theo pháp luật về đầu tư, mức ưu đãi cụ thể thực hiện theo pháp luật chuyên ngành.

- > Đây là nguyên tắc đã được thống nhất và thực hiện từ năm 2006.
 - > Giảm chồng chéo, dễ áp dụng.
 - > Tạo được chính sách ưu đãi thống nhất, tránh cục bộ ngành, cục bộ địa phương.
-

4. LĨNH VỰC VÀ ĐỊA BÀN ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ (KHOẢN 1, ĐIỀU 32)

ÁP DỤNG ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

Quy định hiện hành:

- Điều 32 cho phép áp dụng ưu đãi cả đối với dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng.
- Điều 13, 14 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ cho phép áp dụng ưu đãi đối với Doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư.
- > Đối với doanh nghiệp đang có dự án đầu tư hoặc có dự án đầu tư mở rộng không thuộc diện hưởng ưu đãi.

Hướng sửa đổi, bổ sung:

- Bổ sung quy định của Điều 13, 14 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng cho phép doanh nghiệp đang có dự án hoặc có dự án đầu tư mở rộng được hưởng ưu đãi.

5. BỎ GCNĐT ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRONG NƯỚC

(Điều 45, Sửa Điều 38, khoản 2, Điều 46, khoản 1 Điều 47, khoản 1, Điều 49)

Quy định hiện hành:

Dự án từ 300 tỷ đồng trở lên hoặc dự án đầu tư vào lĩnh vực đầu tư có điều kiện thì phải làm thủ tục cấp GCNĐT.

Hướng sửa đổi, bổ sung:

- Dự án đầu tư trong nước không phải làm thủ tục cấp GCNĐT.
- *Đối với những dự án từ 15 tỷ trở lên thì tiến hành thông báo hoạt động đầu tư theo quy định của Chính phủ.*

6. NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM PHẢI CÓ DỰ ÁN ĐẦU TƯ (Điều 50)

Quy định hiện hành:

Nhà đầu tư nước ngoài ***lần đầu*** đầu tư tại Việt Nam phải có dự án đầu tư (khoản 1, Điều 50).

Hướng sửa đổi, bổ sung:

Nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam thì phải có dự án đầu tư, trừ trường hợp góp vốn mua cổ phần mà phần vốn góp bên nước ngoài chiếm dưới 49% hoặc lĩnh vực đầu tư của doanh nghiệp có hạn chế theo cam kết.

7. TÁCH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ VÀ GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH (Điều 50)

Quy định hiện hành:

Đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài, GCNĐT tư đồng thời là GCNĐKKD.

- > Khó khăn trong điều chỉnh (Ví dụ: thẩm quyền điều chỉnh ĐKKD là Trưởng phòng ĐKKD và mất 5-7 ngày, nếu vẫn điều chỉnh nội dung này trong GCNĐKKD đồng thời là GCNĐT thì phải trình chủ tịch Tỉnh và mất 15-45 ngày).
- > Việc ghép như hiện nay chỉ là ghép về mặt cơ học, không có ý nghĩa trong quản lý và thực hiện (Mục tiêu của việc ghép là nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính nhưng thực tế thực hiện lại phức tạp hơn).

Hướng sửa đổi, bổ sung:

Bỏ quy định về GCNĐT đồng thời là GCNĐKKD, thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền cấp mới, điều chỉnh áp dụng riêng cho từng loại giấy theo hệ từng hệ thống quy định về Đầu tư và Đăng ký kinh doanh.

8. GIÁM SÁT THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ (Điều 84)

Quy định hiện hành:

Chưa quy định về giám sát đầu tư.

Hướng sửa đổi, bổ sung:

- Bổ sung vào nội dung Điều 84 quy định về giám sát đầu tư.
- Chính phủ hướng dẫn chi tiết về việc theo dõi, giám sát, đánh giá đầu tư.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!